

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2018/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: anh Đỗ Minh C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

- *Bị đơn*: bà Võ Thị Y, sinh năm 1968.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện B, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị Y có nghĩa vụ trả cho anh Đỗ Minh C số tiền 2.825.000đ (Hai triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Thời gian trả tiền cụ thể như sau:

- Ngày 18/4/2019 (dl) trả số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);
- Ngày 10/5/2019 (dl) trả số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);
- Ngày 10/6/2019 (dl) trả số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);
- Ngày 10/7/2019 (dl) trả số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng);
- Ngày 10/8/2019 (dl) trả số tiền 825.000đ (Tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trường hợp bà Võ Thị Y không thanh toán tiền đúng theo thời gian đã thỏa thuận nêu trên thì anh Đỗ Minh C được quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền bà Võ Thị Y có nghĩa vụ thanh toán kể cả các khoản tiền chưa tới hạn thanh toán theo

thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) bà Võ Thị Y đồng ý nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn anh Đỗ Minh C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020184 ngày 04/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện B;
- Chi Cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh B;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm